TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 15/2018/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 13 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thúy N, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 6, xã C, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thúy N và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Mai Thúy N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 10/7/2014. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thúy N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Mai Thúy N đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0000068 ngày 06/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Tuyên Quang, nay khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, chị N đã nộp đủ tiền án phí.

Trả lại cho chị Mai Thúy N số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* do nộp tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Huệ